| HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN<br>TỈNH BẮC NINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 17/2023/NQ-HĐND | *Bắc Ninh, ngày 08 tháng 12 năm 2023* |

# NGHỊ QUYẾT
## Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết HĐND tỉnh về quy định thu phí, lệ phí nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH
## KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 15

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật phí và lệ phí.*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.*

*Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.*

*Xét Tờ trình số 383/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung một số điều của một số Nghị quyết qui định thu phí, lệ phí của Hội đồng nhân dân tỉnh nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết qui định thu phí, lệ phí của Hội đồng nhân dân tỉnh cụ thể như sau:**

1. Bổ sung vào sau biểu mức thu tại Điều 1 Nghị quyết số 173/2019/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh như sau:

"Trường hợp đối tượng nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao, Câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp qua cổng dịch vụ công trực tuyến, nộp phí bằng 50% mức thu quy định tại Điều 1 Nghị quyết này".

2. Bổ sung Điều 3, Điều 4, Điều 6, Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 60/2017 ngày 12 tháng 7 năm 2017 về việc Ban hành quy định mức thu, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh như sau:

a) Bổ sung Điểm đ vào khoản 3 Điều 3 như sau

"đ) Trường hợp các đối tượng có nhu cầu hoặc cần phải thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến, nộp phí bằng 50% mức thu quy định tại Điểm a, b, c, d tại Khoản 3 Điều 3 Nghị quyết này".

b) Bổ sung Điểm c vào khoản 3 Điều 4 như sau:

"c) Trường hợp các đối tượng có nhu cầu khai thác và sử dụng tài liệu đất đai nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến, nộp phí bằng 50% mức thu quy định tại Điểm a, b, tại khoản 3 Điều 4 Nghị quyết này".

c) Bổ sung Điểm d vào khoản 3 Điều 6 như sau:

"d.Trường hợp các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, đề nghị thẩm định đề án khai thác, sử dụng nước mặt; đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất; hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất; nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến, nộp phí bằng 50% mức thu quy định tại các Điểm a, b, c khoản 3 Điều 6 Nghị quyết này".

d) Bổ sung Điểm đ vào khoản 3 Điều 7 như sau:

"đ) Trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất, nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến, nộp lệ phí bằng 50% mức thu quy định tại Điểm a, b, c, d khoản 3 Điều 7 Nghị quyết này".

3. Bổ sung khoản 3 vào Điều 2 Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phí thẩm định cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh như sau:

"3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thẩm định cấp, cấp lại, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường; nộp hồ sơ trực tuyến phí bằng 50% mức thu quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này".

4. Bổ sung vào sau Biểu mức thu tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 57/2017/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2017 về việc Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh như sau:

"Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị đăng ký kinh doanh qua cổng dịch vụ công trực tuyến, nộp lệ phí bằng 50% mức thu quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này".

5. Bổ sung điểm c vào khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2017 về việc Quy định mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh như sau:

"c) Trường hợp chủ đầu tư các công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ đề nghị cấp giấy phép xây dựng, nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến; nộp lệ phí bằng 50% mức thu quy định tại Điểm a, Điểm b Điều 1 Nghị quyết này".

6. Bổ sung Điểm d vào khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 80/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh như sau:

"d)Trường hợp đối tượng đề nghị cấp giấy phép lao động (cấp mới, cấp lại, cấp gia hạn) nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến; nộp lệ phí bằng 50% mức thu quy định tại Điểm a, b, c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này".

7. Thực hiện các mức thu phí quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 1 Nghị quyết này, mà không đủ chi phí phục vụ công tác thu phí; các sở, ngành lập dự toán gửi Sở Tài chính tổng hợp, để trình bổ sung kinh phí theo quy định hiện hành.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện tại Kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh khoá XIX, kỳ họp thứ 15, thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023./.

***Nơi nhận:***
- UBTVQH; CP (b/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính (b/c);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp (b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- VKSND, TAND tỉnh;
- Các Ban HĐND; các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: TU, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TTHĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Công báo, Đài PTTH, Cổng TTĐT tỉnh, Báo BN, TTXVN tại BN;
- VP: CVP, phòng CT.HĐND, lưu VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quốc Chung**